

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGHI LỘC  
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số 89/2021/HS-ST

Ngày 16-9-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC- TỈNH NGHỆ AN**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa:* ông Đinh Loan Hòa  
- *Các Hội thẩm nhân dân:* ông Nguyễn Xuân Vinh; ông Lê Quang Hòa  
- **Thư kí phiên tòa:** ông Đinh Xuân Giáp- Thư kí Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc:** ông Nguyễn Quốc Hùng- Kiểm sát viên

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2021 tại Hội trường trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 84/2021/HS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn K; Giới tính: nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 15 tháng 10 năm 1998 tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKKHKT: xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; TĐVH: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Con ông Nguyễn Văn N và bà Thái Thị T. Vợ, con: chưa có; Tiền sự: không. Tiền án: tại bản án hình sự sơ thẩm số 43/2017/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc ngày 28/6/2017 đã xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 02/9/2019. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2021 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Nghi Lộc thuộc Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại:*

+ Chị Hoàng Thị Duyên H, sinh năm 1982

Địa chỉ: xóm V, xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

+ Anh Kiều Văn T, sinh năm 1991

Địa chỉ: xóm 4, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Hữu A, sinh năm 1974

Trú tại: xóm 13, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Đặng Trọng T, sinh năm 1989

Địa chỉ: xóm 2, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

2. Trần Đức D, sinh năm 1991

Địa chỉ: khối 3, thị trấn Q, huyện N, tỉnh Nghệ An.

3. Nguyễn Thanh H, sinh năm 1987

Địa chỉ: xóm 6, xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

4. Nguyễn Đình G, sinh năm 1984

Xóm 5, xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

5. Lê Thị A, sinh năm 1993

Địa chỉ: xóm 6, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Đều vắng mặt không có lí do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 15/5/2021 đến ngày 23/05/2021, Nguyễn Văn K đã thực hiện hai hành vi trộm cắp tài sản như sau:

{1} Vào khoảng 1 giờ 00 phút ngày 15/05/2021, Nguyễn Văn K đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết từ hướng Thị trấn Q đến khu vực xã K, huyện N, tỉnh Nghệ An. Khá đi bộ vào xóm V, xã K. Khi đi qua ngôi nhà 2 tầng của chị Hoàng Thị Duyên H, K phát hiện tầng 2 của nhà chị H đang sửa, không có cửa nên đã tìm cách đột nhập vào nhà. Khá đi đến nhà chị Nguyễn Thị X là hàng xóm với chị H thấy 01 chiếc thang tre nên đã lấy, sau đó leo vào khu vực tầng 2 của nhà chị H. K đi xuống cầu thang và vào phòng ngủ phát hiện thấy 03 chiếc điện thoại di động (gồm 01 chiếc điện thoại Iphone 6s, 01 chiếc điện thoại Iphone 12, 01 chiếc điện thoại samsung not 10plus) để trên chiếc tủ ở góc phòng ngủ nên K đã lấy bỏ vào túi quần rồi đi lên tầng 2 và bỏ trốn ra ngoài. K tháo bỏ Sim vút trên đường rồi đi bộ ra đường tỉnh lộ 534 rồi bắt xe ôm đến khu vực gần bến xe Bắc Vinh. Nguyễn Văn K đã thử nhập mật khẩu gồm các số giống nhau thì mở được khóa điện thoại, sau khi đăng nhập xóa mật khẩu cũ của 2 máy Iphone; riêng chiếc Samsung not 10 plus không có mật khẩu. Đến khoảng 8 giờ sáng ngày 15/05/2021, Khá mang chiếc điện thoại Iphone 6S màu xám và 01 chiếc điện thoại Samsung not 10 plus, màu đen ra quán điện thoại “T”, thuộc xóm 1, xã N, Thành phố V bán cho anh Đặng Trọng T là chủ quán với giá là 2 triệu đồng (*hai triệu đồng*). Đến ngày 18/05/2021, K cầm chiếc điện thoại Iphone 12, màu xanh dương rủ Nguyễn Văn Đ ra cửa hàng điện thoại “M” thuộc khối 3, Thị trấn Q. K nói với Đ ở ngoài rồi đi vào cửa hàng bán cho anh Trần Đức D là chủ quán với giá 13.000.000 đồng (*mười ba triệu đồng*). Số tiền có được từ việc bán 03 chiếc điện thoại K đã sử dụng hết vào việc tiêu xài cá nhân.

{2} Vào chiều ngày 22/05/2021, Nguyễn Văn K đi xe khách ra khu vực công viên thị trấn Diễn Châu, huyện Diễn Châu. Trên đường đi ra đến khu đường 1A thuộc xóm 4, xã D thì K thấy cửa hàng bán điện thoại “T” do anh Kiều Văn T làm chủ nên Nguyễn Văn K đã nảy sinh ý định đột nhập để trộm tài sản. Sau đó, đến 23 giờ 45 phút cùng ngày Nguyễn Văn K đã đi taxi vào khu vực xóm 4, xã D, huyện D. Khi đến gần quán điện thoại “T” thì Nguyễn Văn xuống xe và đi bộ đến rồi leo vào khu vực lan can tầng hai. Nguyễn Văn K thấy cửa tầng 2 không khóa nên đã mở cửa để đi xuống tầng 1, rồi đi ra khu vực tủ trưng bày của cửa hàng trộm đi 06 chiếc điện thoại (bao gồm 03 chiếc điện thoại Iphone 6S màu vàng, dung lượng 64Gb, 01 Iphone S6 màu vàng dung lượng 32 Gb, 01 chiếc điện thoại Iphone 6 plus màu vàng, dung lượng 64 Gb và 01 chiếc điện thoại sam sung S8) cùng số tiền 530.000 đồng (*năm trăm ba mươi nghìn đồng*). Nguyễn Văn K đi bộ lên cầu thang

đi ra lan can tầng hai của ngôi nhà rồi bỏ trốn. K bắt xe taxi rồi đi vào khu vực bên xe Bắc Vinh. Trong thời gian từ 7 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút ngày 23/05/2021, Nguyễn Văn K đã cầm số điện thoại trên đi bán ở nhiều cửa hàng điện thoại cụ thể như sau:

- Lúc 7 giờ 40 phút, Nguyễn Văn K bán cho anh Nguyễn Thanh H, là chủ quan điện thoại “H” ở xóm 6, xã N, Thành phố V 01 chiếc điện thoại Iphone 6S màu vàng, dung lượng 32Gb và 01 chiếc Iphone 6S, màu vàng dung lượng 64 Gb với giá 1.600.000 (*một triệu sáu trăm nghìn đồng*).

- Lúc 8 giờ 00 phút, Nguyễn Văn K đi ra cửa hàng điện thoại “Jiang Phone” ở xóm 5, xã N bán 01 chiếc điện thoại Samsung S8 cho anh Nguyễn Đình G với giá 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*).

- Vào khoảng 8 giờ 40 phút, Nguyễn Văn K đến cửa hàng điện thoại “Đ” ở khối 3, Thị trấn Q, huyện N, bán 02 chiếc điện thoại Iphone 6S màu vàng, dung lượng 64Gb cho anh Trần Đức D, với giá 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*).

- Vào khoảng 17 giờ 00 phút, Nguyễn Văn K đi ra cửa hàng bán điện thoại “T” ở xóm 6, xã N, huyện N, gặp và bán cho chị Lê Thị A là chủ quán bán 01 chiếc điện thoại Iphone 6S plus, màu vàng với giá 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*).

Số tiền 530.000 đồng (*năm trăm ba mươi nghìn đồng*) trộm tại nhà anh Nguyễn Văn T và số tiền có được từ việc bán 06 chiếc điện thoại trộm của Thê, Khá đã sử dụng hết vào việc tiêu xài cá nhân.

Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 25/05/2021, nhận thức được hành vi phạm tội của mình nên Nguyễn Văn K đã ra cơ quan Công an huyện Nghi Lộc để đầu thú.

Tại kết luận giám định số 120/KL.ĐG ngày 28/05/2021 của Hội đồng Định giá tài sản tổ tụng hình sự UBND huyện Nghi Lộc kết luận: “tổng giá trị tài sản bao gồm 03 chiếc điện thoại trên tại thời điểm xảy ra vụ trộm tài sản ngày 15/05/2021 là 25.500.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng*).

Tại kết luận định giá tài sản số 131/KL.ĐG ngày 17/06/2021 của Hội đồng Định giá tài sản tổ tụng hình sự UBND huyện Nghi Lộc kết luận: “tổng giá trị tài sản bao gồm 06 chiếc điện thoại trên tại thời điểm xảy ra vụ trộm tài sản ngày 23/05/2021 là 7.100.000 đồng (*Bảy triệu một trăm nghìn đồng*).

Như vậy, trị giá tài sản (bao gồm cả tiền mặt) mà Nguyễn Văn Khá chiếm đoạt trong cả hai lần là 33.130.000 đồng (*ba mươi ba triệu một trăm ba mươi nghìn đồng*).

Về trách nhiệm dân sự: chị Hoàng Thị Duyên H yêu cầu Nguyễn Văn K đền bù 60.700.000 đồng (*sáu mươi triệu bảy trăm ngàn đồng*); Anh Kiều Văn T đã nhận lại 02 chiếc điện thoại Iphone 6S, màu vàng, dung lượng 64Gb và 01 chiếc điện thoại Iphone 6 plus, màu vàng dung lượng 32GB mà anh Nguyễn Thanh H và anh Trần Đức D giao nộp, nay chỉ yêu cầu Nguyễn Văn K đền bù giá trị 4 chiếc điện thoại còn lại là 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*).

Theo Cáo trạng số 84/CT-VKS-NL ngày 06/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc thì bị cáo Nguyễn Văn K bị truy tố về tội danh “Trộm cắp tài sản” khoản 1 theo Điều 173 bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 quy định về hình phạt cho tội danh “Trộm cắp tài sản”; tình tiết tăng nặng là tái phạm và phạm tội hai lần trở lên tại điểm h, g khoản 1 Điều 52 và các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015

đề nghị xử phạt Nguyễn Văn K từ 26 đến 30 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ và tạm giam. Ghi nhận sự thỏa thuận đền bù theo yêu cầu của người bị hại của bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1.} Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng Hình sự. Việc xác minh, thu thập vật chứng đúng trình tự, khách quan; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật.

{2.} Về cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai người tham gia tố tụng trong hồ sơ; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ cũng như nội dung của bản Cáo trạng và trong quá trình tranh tụng: Trong thời gian từ ngày 15/5/2021 đến ngày 23/05/2021, Nguyễn Văn K đã thực hiện những hành vi trộm cắp tài sản vào các ngày 15/05/2021 và 22/05/2021, với tổng giá trị tài sản là 33.130.000 đồng ( *Ba mươi ba triệu một trăm ba mươi ngàn đồng*). Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo theo Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng với quy định của pháp luật.

{3.} Xét tính chất vụ án, nhân thân, tình tiết định khung hình phạt, tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội của bị cáo:

Đây là vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi bột phát, đơn giản. Mục đích phạm tội xuất phát từ nhu cầu tiêu xài cho cá nhân. Bị cáo đã lợi dụng sự quản lý chủ quan, lỏng lẻo của chủ tài sản để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi kể trên là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; Việc điều tra, truy tố và xét xử nhanh chóng vụ án là một việc làm kịp thời của các cơ quan tiến hành tố tụng. Đó không chỉ là bài học cho bị cáo mà còn là tiếng chuông cảnh tỉnh cho những thanh thiếu niên không lo lao động làm ăn mà chỉ muốn chơi bời hưởng thụ bất chính.

{3.1} Về định khung hình phạt: bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản trị giá 33.130.000 đồng nên bị xét xử theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng quy định.

{3.2} Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm và phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm h, g khoản 1 Điều 52 bộ luật Hình sự năm 2015.

{3.3} Về tình tiết giảm nhẹ:

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; tỏ ra ăn năn hối cải và nhận thức được sai phạm. Sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

{4.} Về hình phạt chính; hình phạt bổ sung:

Dựa vào các nhận định trên, cần áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét khi lượng hình và lên cho bị cáo mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Do bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

{5.} Về trách nhiệm dân sự: Đối với 02 chiếc điện thoại Iphone 6S, màu vàng, dung lượng 64Gb và 01 chiếc điện thoại Iphone 6 plus, màu vàng dung lượng 32GB mà anh Nguyễn Thanh H và anh Trần Đức D giao nộp. Quá trình điều tra cơ quan CSĐT Công an huyện Nghi Lộc xét thấy đây là tài sản hợp pháp của anh Kiều Văn T nên đã trả lại cho anh T theo đúng quy định của Pháp luật. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường; trong hồ sơ thể hiện không có yêu cầu gì nên hội đồng xét xử không xét đến. Ghi nhận sự thỏa thuận đền bù dân sự theo yêu cầu của người bị hại của bị cáo tại phiên tòa.

Bị cáo phải chịu án phí; người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

{1}. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

{2}. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm h, g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015;

{3} Xử phạt: Nguyễn Văn K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/5/2021.

{4}. Về các nội dung khác:

- Về trách nhiệm dân sự:

Buộc Nguyễn Văn K bồi thường cho chị Hoàng Thị Duyên H 60.700.000 đồng (sáu mươi triệu bảy trăm ngàn đồng); bồi thường cho anh Kiều Văn T 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

-Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về Lệ phí, án phí Tòa án buộc Nguyễn Văn K phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 3.035.000 đồng (ba triệu không trăm ba lăm ngàn đồng) án phí dân sự trong hình sự.

{5}. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

***Nơi nhận :***

- TAND t. Nghệ An;
- Sở Tư pháp t. Nghệ An;
- VKSND h. Nghi Lộc, t. Nghệ An;
- Công an h. Nghi Lộc, t. Nghệ An;
- T.H.A dân sự, hình sự h. Nghi Lộc, t. Nghệ An;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng TAND h. Nghi Lộc.

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đinh Loan Hòa**